

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN, BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HSST

Ngày: 08 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ron: cán bộ hưu trí
2. Ông Trần Thắng: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Phan Tiến Lực là Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Q., tỉnh B.xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2020/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/QĐXX - HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo :

Đặng Văn H. sinh năm 1998 tại tỉnh B.; Nơi cư trú: Xóm 3, thôn L., xã P., TP. Q., tỉnh B.; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành L. sinh năm 1971 và bà Phan Thị C. sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/6/2020; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị X. (đã chết):

Ông Bùi Văn K. sinh năm 1967; chị Nguyễn Thị M. sinh năm 1986; anh Bùi Kim T. sinh năm 1993; anh Bùi Kim Th. sinh năm 1996; đồng trú tại: Xóm 1, thôn T., xã P., TP. Q., tỉnh B. (Là chồng và các con của bị hại). Ông K., chị M., anh T., anh Th. ủy quyền cho anh Nguyễn Văn Th. sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 1, thôn T., xã P., TP. Q., tỉnh B.theo văn bản ủy quyền ngày 16/4/2020; anh Th. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 08/4/2020, sau khi tan ca tại xưởng may “Nhật Nam Hưng” thuộc Khu công nghiệp P., TP Q., Đặng Văn H. (không có giấy phép lái xe

mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô 77L2-132.04 chở bạn Lê Công D. đến nhà anh Lê Đức T. (làm cùng công ty) để ăn cúng rằm. Sau đó, H. điều khiển xe mô tô 77L2-132.04 chở D. quay lại xưởng may “Nhật Nam Hưng” để điếm danh rồi tiếp tục chở D. đi chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang điều khiển xe đi trên đường liên thôn thuộc xóm 4, thôn T., xã P., TP. Q., hướng từ chợ P. ra đường ĐT638, thì H. thấy bà Nguyễn Thị X. đang điều khiển xe đạp đi từ đường nội bộ Khu công nghiệp P. chuyển hướng ra đường bê tông liên thôn để đi theo hướng ngược chiều với xe của H.. Khi bà X. đã đi đến giữa đường liên thôn, thì xe của H. cách xe đạp của bà X. 10 mét. H. bấm còi báo hiệu và nghĩ là bà X. sẽ dừng lại. H. cho xe chạy sang phần đường bên trái để tránh nhưng bà X. vẫn tiếp tục điều khiển xe đạp đi sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên H. đã để xe mô tô 77L2-132.04 tông vào phần giữa bên trái xe đạp của bà X., gây ra tai nạn. Hậu quả: bà Nguyễn Thị X. bị thương, chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 86/2020/PY-TT ngày 15/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh B. kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị X. do chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy + đa chấn thương.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Q. đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 77L2-132.04, nhãn hiệu Honda Airblade cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô của Đặng Văn H. và 01 xe đạp hiệu “Queen” màu hồng của bị hại, sau đó đã trả lại xe mô tô biển số 77L2-132.04, nhãn hiệu Honda Airblade cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô cho Đặng Văn H.; trả lại xe đạp cho gia đình bị hại.

Đặng Văn H. đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thị X. 130.000.000 đồng. Đại diện cho gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Văn H..

Bản cáo trạng số 93/CT -VKSQN ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Đặng Văn H. về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “ Không có giấy phép lái xe theo quy định” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Đặng Văn H. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nhưng tối ngày 08/4/2020 vẫn điều khiển xe mô tô BKS 77L2- 132.04 chở bạn là Lê Công D. tham gia giao thông. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi điều khiển xe đi trên đường bê tông liên thôn thuộc xóm 4, thôn T.g, xã P., TP. Q., tỉnh B., nhìn thấy bà Nguyễn Thị X. điều khiển xe đạp đi từ đường nội bộ khu công nghiệp P. chuyển hướng sang đường bê tông liên thôn để đi theo hướng ngược chiều xe bị cáo đang lưu thông. Khi điều khiển xe cách xe bà X. 10m, bị cáo bấm còi báo hiệu, nghĩ rằng bà X. sẽ dừng xe nhường đường cho bị cáo, nhưng bà X. vẫn tiếp tục điều khiển xe đạp đi sang phần đường bên phải theo chiều xe bà đang lưu thông, bị cáo lái xe sang phần đường bên trái để tránh nhưng không kịp, đã tông vào giữa bên trái xe đạp bà X. đang đi làm bà ngã xuống đường bị thương và chết trên đường đưa đi cấp cứu do chấn thương gãy cột sống cổ chèn ép tủy và đa

chấn thương. Bị cáo đã vi phạm khoản 9, Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết người nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo H. khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo yêu cầu của họ, nhân thân tốt, được người đại diện của những người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên.

Bị cáo không tự bào chữa.

Đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Văn H. có sức khỏe và trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rất rõ muốn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm³ tham gia giao thông cần phải có giấy phép lái xe hạng A1. Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1, nhưng hàng ngày vẫn điều khiển xe mô tô BKS 77L2 – 132.04 có dung tích 124 đi làm. Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, khi bị cáo điều khiển xe mô tô trên phố là anh Lê Công D. đi trên đường bê tông liên thôn thuộc xóm 4, thôn T., xã P., TP. Q., tỉnh B., nhìn thấy bà Nguyễn Thị X. điều khiển xe đạp đi từ đường nội bộ khu công nghiệp P. chuyển hướng sang đường bê tông liên thôn để đi theo hướng ngược chiều xe bị cáo đang lưu thông. Khi điều khiển xe cách xe bà X. 10m, bị cáo bấm còi báo hiệu, thấy người phụ nữ đi xe đạp cùng bà X. đã dừng xe bên đường, nghĩ rằng bà X. sẽ dừng xe nhường đường cho bị cáo, nhưng bà X. vẫn tiếp tục điều khiển xe đạp đi sang phần đường bên phải theo chiều xe bà đang lưu thông, bị cáo không giảm tốc độ (bị cáo khai điều khiển xe với vận tốc khoảng 40 đến 50Km/h), lái xe sang phần đường bên trái để tránh nhưng không kịp, đã tông vào giữa bên trái xe đạp bà X. đang đi làm bà ngã xuống đường bị thương và chết trên đường đưa đi cấp cứu. Theo kết quả giám định pháp y thì bà X. chết là do chấn thương gây gãy cột sống cổ, chèn ép tủy

và đa chấn thương. Bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ làm chết một người nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với tình tiết định khung hình phạt “Không có giấy phép lái xe theo quy định”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác và trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương. Lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo yêu cầu của họ và được những người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo đã từng tham gia quân đội, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử bị cáo với mức án dưới khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Xe mô tô BKS 77L2 – 132.04 là xe của bị cáo. Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông gây tai nạn làm chết bà Xang nên theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng của bà X. bị xâm hại.

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 130.000.000 đồng bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe đạp của bà X. bị hư hỏng (Gia đình bị hại không cung cấp chứng từ). Đại diện cho những người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa đại diện cho những người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Q. trả lại xe mô tô BKS 77L2 – 132.04 cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H. phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H. 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA